

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần A (viết tắt là ACB); địa chỉ: Số 442, Đường N, phường 5, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Vũ Thị Thu N, sinh năm 1988 và bà Lương Thị Ngọc H, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 388 L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng (theo Văn bản ủy quyền ngày 16 tháng 10 năm 2019).

Bị đơn: Anh Bùi Văn M, sinh năm 1990; địa chỉ cư trú: Thôn 2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1989; địa chỉ cư trú: Thôn 2, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Bùi Văn M phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền nợ lãi tính đến hết ngày 23 tháng 7 năm 2020 là 18.531.211 đồng (mười tám triệu, năm trăm

ba mươi một nghìn, hai trăm mười một đồng), trong đó: Lãi trong hạn 10.000.008 đồng; Lãi quá hạn 8.531.203 đồng theo hợp đồng cấp tín dụng trả góp số LTR.CN.01051114/UIL ngày 05 tháng 11 năm 2014.

- Về phương thức thanh toán: Anh M được trả thành 03 đợt trong 03 tháng tính từ tháng 8 năm 2020 đến hết tháng 10 năm 2020 phải thanh toán hết cho Ngân hàng Thương mại cổ phần A. Trường hợp, anh M không thực hiện được theo các thỏa thuận đã cam kết như trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần A có quyền yêu cầu anh Bùi Văn C phải liên đới thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo giấy cam kết về việc trả nợ ngày 05 tháng 11 năm 2014.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Ngân hàng Thương mại Cổ phần A cho đến khi thi hành án xong, anh Bùi Văn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Anh Bùi Văn M nhận chịu toàn bộ 463.000^d (bốn trăm sáu mươi ba nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại Ngân hàng Thương mại cổ phần A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 846.300^d (tám trăm bốn mươi sáu nghìn, ba trăm đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu AA/2016, số 0008888 ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện K, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7^a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K, HP;
- Chi cục THADS huyện K, HP;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Hoàng